

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Ngành đào tạo: Công tác xã hội

Hệ đào tạo: Đại học chính quy

1. Tên học phần: CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI PHỤ NỮ CÓ HOÀN CẢNH ĐẶC BIỆT

2. Mã học phần: DHCI08

3. Số đvht: 3 (2,1)

4. Trình độ: SV năm thứ 4

5. Phân bổ thời gian:

- Lý thuyết: 30 tiết (2 tiết giảng / tuần lễ)
- Thảo luận, kiểm tra: 30 tiết (2 tiết thảo luận, thực hành / 1 tuần lễ)
- Tự học: 45 giờ

6. Điều kiện tiên quyết: Công tác xã hội cá nhân, Công tác xã hội nhóm, Phát triển cộng đồng

7. Mục tiêu của học phần:

7.1. Về kiến thức: Sau khi kết thúc học phần, sinh viên trình bày được những kiến thức cơ bản về đối tượng phụ nữ có hoàn cảnh đặc biệt như phụ nữ nghèo, phụ nữ đơn thân, phụ nữ bị mua bán, phụ nữ mại dâm, phụ nữ có HIV... những kiến thức luật pháp quốc tế và của Việt Nam liên quan đến phụ nữ có hoàn cảnh đặc biệt. Đồng thời, xác định được các mô hình trợ giúp phụ nữ có hoàn cảnh đặc biệt tại cộng đồng.

7.2. Về kỹ năng: Sinh viên có thể sử dụng các kỹ năng biện hộ, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tham vấn, kỹ năng tuyên truyền giáo dục tại cộng đồng... khi làm việc với nhóm phụ nữ có hoàn cảnh đặc biệt. Qua đó, trợ giúp đối tượng một cách hiệu quả, đồng thời phát huy tốt các nguồn lực trong hỗ trợ các đối tượng phụ nữ có hoàn cảnh đặc biệt giải quyết nan đề, ổn định cuộc sống, giảm thiểu những khó khăn và phát triển bản thân.

7.3. *Về thái độ*: Thái độ nghiêm túc, đúng mực, phù hợp và chuyên nghiệp khi làm việc với đối tượng phụ nữ có hoàn cảnh đặc biệt.

8. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Môn học bao gồm những kiến thức cơ bản về các nhóm đối tượng phụ nữ có hoàn cảnh đặc biệt, luật pháp chính sách liên quan đến phụ nữ và phụ nữ có hoàn cảnh đặc biệt; đồng thời, cung cấp các mô hình trợ giúp, can thiệp phụ nữ có hoàn cảnh đặc biệt và hướng dẫn kỹ năng thực hành với các nhóm đối tượng này.

9. Bộ môn phụ trách giảng dạy: Công tác xã hội chuyên biệt

10. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên tham gia đầy đủ số giờ học trên lớp theo qui định
- Sinh viên tích cực thực hiện các nhiệm vụ (chuẩn bị bài ở nhà, đọc tài liệu, tham gia thảo luận và làm các bài tập tại lớp, làm kiểm tra giữa môn và thi hết môn) theo đúng yêu cầu của giảng viên phụ trách môn học.
- Sinh viên vi phạm qui định (nghỉ học, đi muộn không có lí do chính đáng; không làm bài tập, bài thi, nộp bài không đúng hạn; vi phạm quy chế thi; trích dẫn tài liệu và làm bài gian dối...) tùy theo mức độ sẽ bị trừ điểm thành phần tương ứng.
- Sinh viên thiếu điểm thành phần sẽ không có điểm cho toàn môn học.
- Sinh viên có thể đề xuất các vấn đề mới trong phần thảo luận trên lớp (ngoài nội dung do giáo viên hướng dẫn nhưng nằm trong nội dung môn học).

11. Tài liệu học tập

11.1. Tài liệu bắt buộc

1. Bùi Thị Mai Đông (chủ biên) (2013), Nguyễn Thị Thu Hương; Nguyễn Văn Thanh, *Tập bài giảng Công tác xã hội với phụ nữ có hoàn cảnh đặc biệt*, Học viện Phụ nữ Việt Nam.

11.2. Tài liệu tham khảo.

2. Trần Đình Tuấn, (2013), *Tham vấn tâm lý cá nhân và gia đình*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội
3. Trần Thị Minh Đức, (2012), *Tham vấn tâm lý*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội
4. Nguyễn Duy Nhiên, (2010), *Công tác xã hội nhóm*, NXB Đại học Sư phạm
5. Tiêu Thị Minh Hương, Lý Thị Hàm, Bùi Thị Xuân Mai, (2007) *Giáo trình tâm lý học xã hội*, NXB Lao động Xã hội,

12. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần, làm bài tập, viết tiểu luận ở nhà.	1 điểm	20%	
2	Điểm kiểm tra giữa kỳ	01 bài KT	20 %	
3	Thi kết thúc học phần	Thi viết	60%	90 phút

Lưu ý: Sinh viên không tham gia đủ 80% số tiết học trên lớp không được thi lần đầu

13. Thang điểm: 10, lấy đến 1 chữ số thập phân**14. Nội dung chi tiết học phần:**

Tuần	Nội dung giảng dạy	Số tiết lý thuyết	Số tiết TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
Tuần 1	Mở đầu -Giới thiệu môn học: mục đích, ý nghĩa, nội dung cơ bản của môn học; phương pháp giảng dạy và học tập. -Thông báo một số yêu cầu đối với người học: mức độ chuyên cần, tính tích cực, chủ động... Chương 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ PHỤ NỮ CÓ HOÀN CẢNH ĐẶC BIỆT 1.1. Khái niệm 1.1.1. Phụ nữ 1.1.2. Phụ nữ có hoàn cảnh đặc biệt (HCĐB) 1.2. Thực trạng một số nhóm PN có HCĐB 1.2.1. Phụ nữ bị bạo lực gia đình 1.2.2. Phụ nữ nghèo 1.2.3. Phụ nữ mại dâm	2	2	Tài liệu số 1, trang 1-14	-Đọc trước tài liệu, tìm hiểu về PN có HCĐB và thực trạng các nhóm PN có HCĐB hiện nay -Tích cực xây dựng bài

Tuần	Nội dung giảng dạy	Số tiết lý thuyết	Số tiết TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	1.2.4. Phụ nữ nhiễm HIV-AIDS 1.2.5. Phụ nữ khuyết tật 1.2.6. Phụ nữ đơn thân				
	Thảo luận: Phân tích thực trạng một số nhóm phụ nữ có hoàn cảnh đặc biệt ở Việt Nam hiện nay	0	2		Sinh viên đọc tài liệu và trình bày theo nhóm
Tuần 2	1.3. Đặc điểm của phụ nữ có HCDB 1.3.1. Đặc điểm tâm lý 1.3.2. Đặc điểm thể chất 1.3.3. Quan hệ xã hội 1.4. Những khó khăn của PN có HCDB 1.4.1. Chỗ ở và điều kiện sinh hoạt 1.4.2. Việc làm và thu nhập 1.4.3. Điều kiện chăm sóc sức khỏe 1.4.4. Cơ hội tiếp cận với các dịch vụ xã hội 1.4.5. Cơ hội và điều kiện học tập 1.4.6. Hôn nhân và gia đình 1.4.7. Kì thị và phân biệt đối xử	2	2	Tài liệu số 1, trang 14-30 Tài liệu số 5	-Đọc trước tài liệu, tìm hiểu về những đặc điểm và khó khăn của PN có HCDB -Tích cực tham gia xây dựng bài
	Thảo luận: - Phụ nữ có HCDB có những đặc điểm gì về tâm lý, thể chất, quan hệ xã hội? - Phụ nữ có HCDB thường gặp những khó khăn gì? Những khó khăn ấy tác động tới cuộc sống của họ như thế nào?	0	2		-Sinh viên đọc tài liệu và trình bày trước lớp (cá nhân) -Lớp bổ sung thông tin

Tuần	Nội dung giảng dạy	Số tiết lý thuyết	Số tiết TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
Tuần 3	1.5. Nhu cầu của phụ nữ có hoàn cảnh đặc biệt 1.5.1. Nhu cầu được hỗ trợ về nhà ở 1.5.2. Nhu cầu về y tế 1.5.3. Nhu cầu về giáo dục 1.5.4. Nhu cầu được tiếp cận với các dịch vụ xã hội 1.5.5. Nhu cầu được học nghề, có việc làm 1.5.6. Nhu cầu khác Chương 2. KHÁI QUÁT CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI PHỤ NỮ CÓ HOÀN CẢNH ĐẶC BIỆT 2.1. Khái niệm CTXH với PN có HCĐB 2.2. Mục đích của CTXH với PN có HCĐB 2.3. Nguyên tắc thực hành trong CTXH với PN có HCĐB 2.3.1. Chấp nhận đối tượng 2.3.2. Đối tượng cùng tham gia giải quyết vấn đề 2.3.3. Tôn trọng quyền tự quyết của đối tượng 2.3.4. Cá biệt hóa 2.3.5. Đảm bảo sự bí mật, riêng tư của đối tượng	2	2	Tài liệu số 1, trang 30-40 Tài liệu số 5	-Đọc trước tài liệu, tìm hiểu về nhu cầu của PN có HCĐB -Tích cực tham gia xây dựng bài
	Thảo luận: Phân tích và lấy ví dụ minh họa về các nguyên tắc thực hành trong CTXH với PN có HCĐB?	0	2		
Tuần 4	2.4. Trách nhiệm đạo đức của nhân viên xã hội khi trợ giúp PN có HCĐB	2	2	Tài liệu số 1, trang 40-50	-Đọc trước tài liệu -Tích cực tham gia

Tuần	Nội dung giảng dạy	Số tiết lý thuyết	Số tiết TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	2.4.1. Trách nhiệm đạo đức với thân chủ 2.4.2. Trách nhiệm đạo đức tại tổ chức 2.4.3. Trách nhiệm đạo đức của một người hành nghề 2.4.4. Trách nhiệm đạo đức đối với nghề 2.5. Vai trò của nhân viên xã hội trong việc trợ giúp PN có HCDB 2.5.1. Vai trò người kết nối nguồn lực 2.5.2. Vai trò người tham vấn 2.5.3. Vai trò người biện hộ 2.5.4. Vai trò người tạo điều kiện 2.5.5. Vai trò người đào tạo- giáo dục 2.5.6. Vai trò người tổ chức hoạt động 2.5.7. Vai trò người đánh giá và giám sát			Tài liệu số 3, trang 237-271	xây dựng bài
	Thảo luận: - Phân tích vai trò của nhân viên xã hội trong việc trợ giúp PN có HCDB? - Lấy ví dụ chứng minh việc nhân viên CTXH tuân thủ những nguyên tắc đạo đức khi làm việc với nhóm đối tượng PN có HCDB?	0	2		
Tuần 5	Chương 3. LUẬT PHÁP, CHÍNH SÁCH CÓ LIÊN QUAN ĐẾN PHỤ NỮ VÀ PHỤ NỮ CÓ HOÀN CẢNH ĐẶC BIỆT 3.1. Luật pháp quốc tế về PN 3.1.1. Quyền của PN trong công ước CEDAW 3.1.2. Chính sách liên quan đến PN trong các mục	2	2	Tài liệu số 1, trang 50- 57	-Đọc trước tài liệu -Tóm tắt nội dung bài học (theo nhóm, theo nội dung trong bài) và trình bày trước lớp. -Các nhóm đóng góp ý kiến

Tuần	Nội dung giảng dạy	Số tiết lý thuyết	Số tiết TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	tiêu thiên niên kỷ 3.1.3. Cương lĩnh hành động Bắc Kinh 3.2. Luật pháp, chính sách có liên quan đến PN của VN 3.2.1. Quyền của PN trong Hiến pháp, pháp luật VN				
	Thảo luận: Luật pháp quốc tế về PN và việc thực hiện Luật pháp quốc tế về PN ở Việt Nam hiện nay?	0	2		-SV nghiên cứu tài liệu và trình bày theo nhóm -Các nhóm đóng góp ý kiến, bổ sung thông tin
Tuần 6	3.2.2. Chính sách, pháp luật mới của Việt Nam có liên quan tới phụ nữ từ khi có Luật Bình đẳng giới đến nay 3.2.3. Luật pháp, chính sách có liên quan đến các nhóm phụ nữ CHCDB 3.2.3.1. Chính sách hỗ trợ người nghèo 3.2.3.2. Chính sách liên quan đến nạn nhân bạo lực gia đình 3.2.3.3. Luật pháp, chính sách liên quan đến PN khuyết tật 3.2.3.4. Luật pháp, chính sách liên quan đến PN hoạt động mại dâm 3.2.3.5. Luật pháp, chính sách liên quan đến người sử dụng ma túy 3.2.3.6. Luật pháp, chính sách liên quan đến người nhiễm HIV-AIDS	2	2	Tài liệu số 1, trang 57-78	-Đọc trước tài liệu -Tích cực tham gia xây dựng bài

Tuần	Nội dung giảng dạy	Số tiết lý thuyết	Số tiết TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	3.2.4 Chủ trương Công tác phụ nữ của Hội LHPN Việt Nam				
	Thảo luận: - Những qui định cơ bản của luật pháp chính sách Việt Nam đối với các nhóm PN có HCĐB? - Những bất cập của hệ thống chính sách và việc thực thi các chính sách này là gì?	0	2		-SV nghiên cứu tài liệu và trình bày theo nhóm -Các nhóm đóng góp ý kiến, bổ sung thông tin
Tuần 7	Chương 4. CÁC MÔ HÌNH TRỢ GIÚP PHỤ NỮ CÓ HOÀN CẢNH KHÓ KHĂN ĐẶC BIỆT 4.1. Các mô hình, dịch vụ trợ giúp PN có HCĐB của các cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội 4.1.1. Các cơ sở bảo trợ xã hội 4.1.2. Trung tâm chữa bệnh- giáo dục lao động xã hội 4.1.3. Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập 4.1.4. Các trung tâm dạy nghề 4.1.5. Trung tâm giới thiệu việc làm 4.1.6. Trung tâm tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý 4.1.7. Trung tâm trợ giúp pháp lý 4.2. Các mô hình trợ giúp tại cộng đồng 4.2.1. Ban chỉ đạo/đại diện/hội đồng tư vấn 4.2.2. Mô hình tổ/nhóm	2	2	Tài liệu số 1, trang 79-116	-Đọc trước tài liệu -Tích cực tham gia xây dựng bài

Tuần	Nội dung giảng dạy	Số tiết lý thuyết	Số tiết TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	4.2.3. Mô hình câu lạc bộ 4.2.4. Một số mô hình hỗ trợ PN phát triển kinh tế 4.2.4.1. Nhóm PN tiết kiệm tín dụng, tín dụng tiết kiệm 4.2.4.2. Quỹ tình thương (Quỹ TYM) 4.2.4.3. Một số mô hình phòng chống BLGD 4.2.4.4. Mô hình can thiệp trong các trường hợp khẩn cấp và tư vấn				
	Thảo luận: -Thực trạng các mô hình, dịch vụ trợ giúp PN có HCDB -Vai trò của nhân viên xã hội trong từng mô hình trợ giúp phụ nữ có HCDB? -Những khó khăn và thuận lợi trong hoạt động kết nối phụ nữ có HCDB với các mô hình, dịch vụ trợ giúp nói trên?	0	2		-Nghiên cứu tài liệu -Trình bày trước lớp -Tích cực tham gia đóng góp ý kiến
Tuần 8	Chương 5. THỰC HÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI MỘT SỐ NHÓM PHỤ NỮ CÓ HOÀN CẢNH ĐẶC BIỆT 5.1. Quản lý ca với phụ nữ bị bạo lực gia đình 5.1.1. Khái niệm quản lý ca đối với PN bị BLGD 5.1.2. Mục đích quản lý ca trong trợ giúp PN bị BLGD	2	2	Tài liệu số 1, trang 116-126	-Đọc trước tài liệu, tìm hiểu kiến thức về quản lý ca và quản lý ca đối với PN có HCDB -Tích cực tham gia xây dựng bài

Tuần	Nội dung giảng dạy	Số tiết lý thuyết	Số tiết TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	5.1.3. Tiến trình quản lý ca với PN bị BLGD 5.1.4. Một số kỹ năng quản lý ca với PN bị BLGD 5.1.4.1. Kỹ năng biện hộ 5.1.4.2. Kỹ năng điều phối 5.1.4.3. Kỹ năng tham vấn				
Tuần 9	Thực hành một số kỹ năng trong quản lý ca với PN bị bạo lực gia đình - Kỹ năng tham vấn - Kỹ năng biện hộ - Kỹ năng điều phối	2	2		
	Thực hành	0	1		-Chia nhóm thực hành một số kỹ năng quản lý ca với đối tượng PN bị BLGD: kỹ năng tham vấn, kỹ năng biện hộ, kỹ năng điều phối -Sinh viên thực hành và đóng góp ý kiến
	Kiểm tra giữa học phần Nội dung kiểm tra thuộc chương 1,2,4	0	1		-Kiểm tra giữa môn (45 phút)
Tuần 10	5.2. Tham vấn PN đơn thân 5.2.1. Khái niệm tham vấn 5.2.2. Các loại tham vấn 5.2.3. Nguyên tắc khi tham vấn cho PN đơn thân 5.2.4. Tiến trình tham vấn cho PN đơn thân	2	2	- Tài liệu số 1, trang 126-135 - Tài liệu số 2, trang 85-121	-Đọc trước tài liệu, tìm hiểu về tham vấn và tham vấn với đối tượng PN đơn thân, các kỹ năng tham vấn -Tích cực tham gia

Tuần	Nội dung giảng dạy	Số tiết lý thuyết	Số tiết TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	5.2.5. Các kỹ năng tham vấn với PN đơn thân 5.2.5.1. Kỹ năng lắng nghe 5.2.5.2. Kỹ năng quan sát 5.2.5.3. Kỹ năng thấu cảm 5.2.5.4. Kỹ năng đặt câu hỏi 5.2.5.5. Kỹ năng tóm lược 5.2.5.6. Kỹ năng phản hồi 5.2.5.7. Kỹ năng khuyến khích			- Tài liệu số 3, trang 85-110	xây dựng bài
Tuần 11	Thực hành tham vấn PN đơn thân Nội dung thực hành? - Nhóm 1: Tham vấn một phụ nữ đơn thân không lấy chồng, không có con - Nhóm 2: Tham vấn một phụ nữ đơn thân nuôi con một mình (chồng chết hoặc đi ở với người phụ nữ khác) - Nhóm 3: Tham vấn cho một phụ nữ không lấy chồng nhưng có con ngoài giá thú	2	2		- Sinh viên xây dựng kịch bản - Thực hành đóng vai - Lớp tham gia đóng góp ý kiến
Tuần 12	5.3. Làm việc với nhóm PN mại dâm 5.3.1. Khái niệm làm việc nhóm 5.3.2. Các loại nhóm 5.3.2.1. Nhóm trị liệu 5.3.2.2. Nhóm tự giúp 5.3.2.3. Nhóm giáo dục 5.3.2.4. Nhóm giải trí 5.3.2.5. Nhóm hành động	2	2	- Tài liệu số 1, trang 146-159 - Tài liệu số 4, trang 114-197	- Đọc trước tài liệu, tìm hiểu về tiến trình và kỹ năng làm việc với nhóm PN mại dâm - Tích cực tham gia xây dựng bài

Tuần	Nội dung giảng dạy	Số tiết lý thuyết	Số tiết TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	5.3.3. Các giai đoạn phát triển của nhóm 5.3.4. Tiến trình làm việc nhóm với PN mại dâm 5.3.4.1. Giai đoạn chuẩn bị thành lập nhóm 5.3.4.2. Giai đoạn nhóm bắt đầu hoạt động 5.3.4.3. Giai đoạn kết thúc 5.3.5. Kỹ năng làm việc nhóm với PN mại dâm 5.3.5.1. Kỹ năng điều hành thảo luận nhóm 5.3.5.2. Kỹ năng ra quyết định theo nhóm 5.3.5.3. Kỹ năng giải quyết mâu thuẫn trong nhóm				
Tuần 13	Thực hành CTXH nhóm với PN mại dâm Thực hành theo các nhóm: - Nhóm giải trí - Nhóm giáo dục - Nhóm tự giúp - Nhóm trị liệu	2	2		04 nhóm thực hành tiến trình buổi sinh hoạt nhóm, với các loại nhóm: - Giải trí - Giáo dục - Tự giúp - Trị liệu Sinh viên trình bày, đóng góp ý kiến
Tuần 14	5.4. Tuyên truyền, giáo dục vận động cộng đồng tham gia CTXH với PN có HCDB 5.4.1. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, thay đổi thái độ, hành vi của cộng đồng đối với PN có HCDB 5.4.1.1. Khái niệm tuyên truyền, giáo dục 5.4.1.2. Tầm quan trọng của tuyên truyền, giáo dục	2	2	Tài liệu số 1, trang 159-196	-Đọc trước tài liệu, tìm hiểu kiến thức, kỹ năng về tuyên truyền, vận động nói chung và tuyên truyền, vận động với đối tượng PN có HCDB

Tuần	Nội dung giảng dạy	Số tiết lý thuyết	Số tiết TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	cộng đồng 5.4.1.3. Nội dung, hình thức tuyên truyền, giáo dục 5.4.1.4. Kỹ năng tổ chức tuyên truyền, giáo dục 5.4.2. Vận động cộng đồng tham gia CTXH với PN có HCDB 5.4.2.1. Khái niệm (cộng đồng, vận động) 5.4.2.2. Mục đích, ý nghĩa của vận động cộng đồng tham gia CTXH với PN có HCDB 5.4.2.3. Nội dung, hình thức vận động cộng đồng tham gia CTXH với PN có HCDB 5.4.2.4. Kỹ năng vận động cộng đồng tham gia CTXH				-Tích cực xây dựng bài -Nghiên cứu bài giảng
	Thực hành tuyên truyền, vận động cộng đồng tham gia CTXH với PN có HCDB -Tuyên truyền 01 nội dung về CTXH như: chống kì thị với người khuyết tật, người nghiện ma túy, người có H, gái mại dâm... - Vận động cộng đồng tham gia dự án CTXH như: dự án rửa tay với xà phòng, xây dựng nhà vệ sinh, xóa đói giảm nghèo, phòng chống bạo lực gia đình...	2	2		Thực hành tuyên truyền, vận động cộng đồng tham gia CTXH (theo nhóm) Yêu cầu: thể hiện được nội dung, kỹ năng tuyên truyền, vận động Sinh viên trình bày, đóng góp ý kiến
Tuần 15	-Ôn tập +GV chốt lại nội dung trọng tâm của Học phần +Nhấn mạnh một số kỹ năng và kỹ thuật CTXH +Cho một số tình huống thực hành CTXH với các nhóm PN có HCDB	2	2		-Sinh viên trao đổi, đưa ra thắc mắc, những câu hỏi cần được giải đáp -Thực hành một số

Tuần	Nội dung giảng dạy	Số tiết lý thuyết	Số tiết TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV

Tuần	Nội dung giảng dạy	Số tiết lý thuyết	Số tiết TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	-Công bố điểm thành phần, danh sách sinh viên đủ điều kiện thi hết học phần				theo yêu cầu của giáo viên

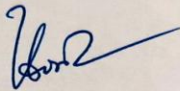
Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2014

PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH



TS. Trần Quang Tiến

TRƯỞNG KHOA



TS. Bùi Thị Mai Đông

TRƯỞNG BỘ MÔN



TS. Bùi Thị Mai Đông

LIÊN HIỆP